

Số: 80 /BC-BCĐ

Kiên Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2020 và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021**

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể,  
hợp tác xã Trung ương

#### **I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2020**

##### **1. Triển khai thực hiện và xây dựng chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (HTX)**

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật Hợp tác xã năm 2012; Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020; số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 về phê duyệt Đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020; số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 phê duyệt Đề án phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật HTX; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012.

Thực hiện các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 phê duyệt Kế hoạch triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp; số 3594/QĐ-BNN-KTHT ngày 13/9/2018 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả

đến năm 2020; số 3951/QĐ-BNN-KTHT ngày 26/9/2016 phê duyệt Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg, ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020”; Kế hoạch số 6390/KH-BNN-KTHT, ngày 17/8/2018 về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp với các doanh nghiệp đến năm 2020. Thông tư số 340/2016/TT-BTC, ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của HTX, thành lập mới HTX, tổ chức lại hoạt động của HTX theo Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020.

Tiếp tục thực hiện Chương trình số 23-CTr/TU ngày 19/6/2012 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể giai đoạn 2012-2015 và định hướng đến năm 2020; Các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1170/CT-UBND ngày 18/5/2018 về việc đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; số 1557/CT-UBND ngày 13/7/2018 về việc đẩy mạnh triển khai liên kết sản xuất, phát triển HTX kiểu mới, theo Luật HTX năm 2012 trên địa bàn tỉnh.

Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh (Ban Chỉ đạo) đã triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, HTX như sau:

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 215-KH/TU ngày 03/7/2020 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Xây dựng hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp giai đoạn 2020 – 2025; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020 – 2025; chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025 trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021; Kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; xây dựng Kế hoạch hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 bao gồm: trụ sở làm việc, nhà kho, nhà xưởng chế biến, điện, nước sinh hoạt, chợ, giao thông thủy lợi nội đồng và hạ tầng nuôi trồng thủy sản cho 10 HTX với tổng kinh phí 82,846 tỷ đồng, trong đó: ngân sách Trung ương và địa phương hỗ trợ 80%, vốn đối ứng của các HTX 20%; tiếp tục hoàn thiện Kế hoạch triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Báo cáo tổng kết 03 năm thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020; tham gia Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã 2020. Phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Green Stars tổ chức Hội nghị ký kết hợp tác và chuyển giao quy trình, giải pháp nâng cao chất lượng phân bón phục vụ canh tác nông nghiệp hữu cơ bằng sản phẩm chiết xuất từ chất thải ngành tôm hướng tới gia tăng chuỗi giá trị chế biến thủy sản khu vực đồng bằng sông Cửu Long; tổ chức Hội thảo xây dựng chuỗi liên kết nông nghiệp bền vững cho HTX tại huyện Hòn Đất và tại xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp; tổ chức cho cán bộ HTX đi học tập kinh nghiệm mô hình HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả của tỉnh Đồng Nai và Bình Dương.

## **2. Các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã**

### **2.1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Đã tổ chức tuyên truyền, vận động phát triển kinh tế tập thể, HTX được 12 tin, bài, phóng sự trên sóng phát thanh truyền hình, đăng 12 kỳ trên Báo Kiên Giang và 442 tin, bài trên trang thông tin điện tử của Liên minh HTX tỉnh về mô hình HTX kiểu mới, tổ hợp tác (THT) hoạt động có hiệu quả, quyền lợi, nghĩa vụ, chính sách của Đảng và Nhà nước hỗ trợ người dân khi tham gia HTX, THT.

Tổ chức tư vấn, tuyên truyền cho đối tượng là cá nhân, hộ gia đình có nguyện vọng gia nhập và thành lập mới THT, HTX được 363 cuộc, có 1.931 lượt người tham dự. Soạn thảo, in ấn các biểu mẫu và quy trình thành lập HTX phát hành đến cán bộ đoàn, hội các cấp để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia và thành lập HTX.

Ngoài ra, Liên minh HTX tỉnh với phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh mở 06 lớp tuyên truyền chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho cán bộ quản lý và thành viên HTX Kênh 7B, huyện Tân Hiệp; HTX Kênh 10, huyện U Minh Thượng; HTX nông nghiệp Đường Gõ Lộ, huyện Giồng Riềng và HXT nông nghiệp Bàu Trâm, huyện An Biên có 502 người tham dự.

### **2.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng**

Mở 11 lớp bồi dưỡng nguồn nhân lực cho 549 lượt cán bộ quản lý HTX, đạt và vượt 275% kế hoạch, trong đó: phối hợp với Trường Bồi dưỡng cán bộ, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, Trung tâm Xúc tiến thương mại, Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Liên minh HTX Việt Nam mở: 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát HTX nông nghiệp có 128 người dự; 02 lớp hướng dẫn cơ chế lập hồ sơ vay vốn cho HTX có 88 người dự; 01 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ xúc tiến thương mại có 60 người dự; 02 lớp tập huấn nâng cao sản xuất nông nghiệp chất lượng cao và xây dựng thương hiệu sản phẩm cho HTX có 89 người dự; phối hợp với Cục Phát triển HTX thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư mở 02 lớp tập huấn bán hàng trên sàn giao dịch có 132 người dự; phối hợp với Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mở 01 lớp tập huấn sử dụng phần mềm kế toán có 52 người dự.





Cỏ bàng Phú Mỹ, huyện Giang Thành mỗi tháng cung ứng 1.500 sản phẩm đan từ cỏ bàng để xuất khẩu sang thị trường Châu Âu; doanh nghiệp thu mua tôm khô tỉnh An Giang ký hợp đồng với HTX dịch vụ nông nghiệp Hiếu Phát mỗi tháng mua 50 kg tôm khô; HTX nông sản hữu cơ Rạch Giá ký hợp đồng mỗi tháng cung ứng trên 10 tấn gạo hữu cơ ST24, ST 25 cho chuỗi siêu thị BigC, chuỗi siêu thị Co.opmart, 08 đại lý tại Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu thương mại và truy xuất nguồn gốc nông sản gạo hữu cơ cho HTX nông sản hữu cơ Rạch Giá và tôm khô cho HTX dịch vụ nông nghiệp Hiếu Phát; Liên minh HTX tỉnh cũng đã hỗ trợ các HTX có năng lực cung ứng sản phẩm lên sàn giao dịch và trang thông tin điện tử của Liên minh HTX tỉnh để quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Việc đưa sản phẩm của các HTX lên sàn giao dịch và hỗ trợ nhãn hiệu thương mại và truy xuất nguồn gốc nông sản đi liền với tên địa danh của HTX đã mang lại nhiều lợi ích cho các thành viên, giúp quảng bá cho các sản phẩm đặc trưng của từng địa phương, mở rộng thị trường, kịp thời cung cấp thông tin về sản phẩm đến khách hàng.

### **3. Công tác thi đua trong HTX**

Duy trì 13 khối thi đua, cho 166 đơn vị (02 khối quỹ tín dụng nhân dân và 11 khối HTX nông nghiệp) thuộc huyện Tân Hiệp, Giồng Riềng và Châu Thành. Các khối đã hoàn thành việc bình xét khen thưởng năm 2020, chọn ra 36 đơn vị có thành tích xuất sắc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Cờ thi đua và Bằng khen. Việc tổ chức các khối thi đua đã tạo động lực cho các HTX thi đua tích cực tổ chức nhiều dịch vụ, hoạt động có hiệu quả để hỗ trợ cho thành viên HTX.

### **4. Kết quả phát triển kinh tế tập thể, HTX**

#### **4.1. Tổ hợp tác**

Năm 2020, đã phát triển mới 81 THT nông nghiệp, đạt và vượt 116,25% kế hoạch; thu hút thêm 1.215 hộ vào THT, bình quân 15 thành viên/tổ; diện tích 63,96 ha; vốn góp 162 triệu đồng. Hiện tỉnh có 2.109 THT đang hoạt động, giảm 39 tổ so với cuối năm 2019; với tổng số 43.577 tổ viên; số vốn góp 17,028 tỷ đồng và 65.530 ha canh tác; tạo việc làm cho 6.851 lao động theo thời vụ. Số lượng THT giảm nguyên nhân là do nhiều THT sáp nhập thành THT lớn và chấm dứt hoạt động theo thời gian hợp đồng hợp tác.

Các THT mới thành lập thực hiện tốt việc đăng ký và tổ chức hoạt động theo quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của THT. Các THT thành lập và hoạt động phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng các yêu cầu về nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng, cùng có lợi. Nhiều THT hoạt động tương đối tốt, quản lý chặt chẽ từ vốn góp đến khâu hoạt động sản xuất kinh doanh, như các THT của huyện Vĩnh Thuận, Tân Hiệp, Hòn Đất, Giồng Riềng, Gò Quao... đây là tiền đề rất tốt để các THT dần

phát triển lên thành HTX. THT phi nông nghiệp đã tạo việc làm, cải thiện đời sống cho các thành viên; THT nông nghiệp thực hiện tốt dịch vụ bơm tát, ứng dụng khoa học kỹ thuật giảm lượng giống, nước và vật tư nông nghiệp ước làm lợi cho thành viên mỗi vụ được 286,792 tỷ đồng, qua đó giúp các thành viên tăng thu nhập, ổn định đời sống.

#### **4.2. Hợp tác xã**

##### **a) Đánh giá chung:**

Năm 2020, tỉnh đã phát triển mới 51 HTX, đạt và vượt 340% kế hoạch; với quy mô 3.970,587 ha canh tác; số vốn góp 121,038 tỷ đồng, bình quân 2,373 tỷ đồng/HTX; thu hút thêm 716 hộ tham gia vào HTX, bình quân 14 thành viên/HTX; tạo việc làm cho 352 lao động. Các HTX thành lập mới trong lĩnh vực nông nghiệp có 44 HTX, chiếm 86,27%; lĩnh vực giao thông vận tải 07 HTX, chiếm 13,73%. Các hợp tác xã thành lập mới đều tuân thủ theo đúng Luật HTX năm 2012, có hình thức tổ chức và mô hình hoạt động đa dạng, linh hoạt, theo từng lĩnh vực ngành, nghề. Việc thành lập HTX đã đáp ứng được nhu cầu hợp tác của thành viên trong việc phát triển kinh tế hộ; giúp thành viên nâng cao thu nhập, ổn định đời sống.

Trong năm sáp nhập 06 HTX có quy mô nhỏ tại xã Bàn Tân Định và xã Long Thạnh của huyện Giồng Riềng thành 02 HTX quy mô lớn; giải thể 01 HTX cây ăn trái Kinh Năm, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng.

Hiện toàn tỉnh có 493 HTX đang hoạt động, tăng 46 HTX so với năm 2019; với 62.276,492 ha canh tác; tổng vốn điều lệ 361,003 tỷ đồng; có 53.527 thành viên; tạo việc làm cho 9.172 lao động. Trong đó có 435 HTX nông nghiệp (347 HTX trồng trọt, 88 HTX thủy sản) và 58 HTX phi nông nghiệp (05 HTX thương mại dịch vụ; 20 HTX giao thông vận tải; 03 HTX xây dựng; 08 HTX tiểu thủ công nghiệp và 22 quỹ tín dụng nhân dân).

Đánh giá, phân loại đối với 420 HTX (trừ 51 HTX thành lập mới năm 2020 và 22 quỹ tín dụng nhân dân) có 223 HTX khá, giỏi chiếm 53,095%, có 184 HTX trung bình chiếm 43,81% và 13 HTX yếu kém chiếm 3,095%.

##### **b) Đánh giá HTX theo từng lĩnh vực:**

###### **\* Lĩnh vực nông – thủy sản:**

Thành lập mới 44 HTX, giải thể 01 HTX tại U Minh Thượng và sáp nhập 04 HTX huyện Giồng Riềng. Số HTX hiện có 435 HTX, chiếm 88,23% tổng số HTX, số vốn điều lệ 160,888 tỷ đồng; có 34.289 thành viên; với 62.276,492 ha canh tác và tạo việc làm cho 3.440 lao động theo thời vụ.

Hoạt động của các HTX nông nghiệp đã giải quyết tốt các quan hệ hợp tác, giúp đỡ nhau trong quá trình sản xuất, quản lý nguồn lợi thiên nhiên, tuy doanh thu và lợi nhuận của HTX chưa cao, nhưng đã giúp thành viên áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật giảm lượng giống, nước, phân bón, thuốc bảo vệ thực

vật, công lao động làm tăng năng suất và thực hiện tốt các khâu dịch vụ hỗ trợ như: bơm tát, làm đất, thu hoạch, vật tư nông nghiệp, giống cây trồng, vật nuôi và tiêu thụ sản phẩm giúp giảm chi phí, tăng thu nhập cho thành viên từ 700.000 đồng đến 3.200.000 đồng/ha/vụ, với tổng số tiền làm lợi khoảng trên 900 tỷ đồng. Ngoài ra, HTX còn giúp thành viên tiết kiệm được thời gian để tự tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cải thiện đời sống.

Tuy nhiên, các HTX còn nhiều khó khăn, nhất là lĩnh vực nông nghiệp, cán bộ quản lý có tâm huyết, nhưng đa số là lớn tuổi, chưa qua đào tạo, chỉ được bồi dưỡng qua các lớp ngắn ngày nên còn hạn chế về trình độ, năng lực và kinh nghiệm quản trị. Bên cạnh đó HTX còn yếu kém về cơ sở vật chất, vốn để phát triển HTX, quy mô nhỏ lẻ, manh mún; HTX chưa làm tốt công tác tuyên truyền để thành viên thấy được lợi ích khi tham gia nhiều dịch vụ của HTX, nhất là liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp.

**\* Lĩnh vực giao thông vận tải:**

Trong năm đã thành lập mới 07 HTX tại huyện Tân Hiệp, thành phố Rạch Giá và thành phố Phú Quốc. Hỗ trợ HTX vận tải thủy bộ Rạch Giá mở Văn phòng đại diện tại huyện Giồng Riềng. Hiện toàn tỉnh có 20 HTX, với 2.524 thành viên, có 2.543 phương tiện, tạo việc làm cho 3.709 lao động, vốn điều lệ là 5,710 tỷ đồng.

Các HTX thực hiện tốt các quy định về vận tải hàng hóa đường thủy, bộ của các phương tiện tại các bến xe, bến tàu khách, bến phà. Một số HTX đã nỗ lực khắc phục khó khăn, nâng cao chất lượng phương tiện vận tải hành khách và đổi mới phương thức phục vụ, đầu tư mua sắm phương tiện mới, chất lượng để đáp ứng nhu cầu đi lại và lưu thông hàng hóa ngày càng cao trong tỉnh; HTX đã mở thêm luồng tuyến, tìm kiếm, ký kết các hợp đồng vận chuyển khách tham quan, du lịch, điển hình hoạt động tốt như HTX vận tải thủy bộ thành phố Rạch Giá; HTX vận tải thủy bộ Kiên Tân, huyện Kiên Lương; HTX vận tải Đảo Ngọc Phú Quốc, thành phố Phú Quốc.

Tuy nhiên, trong nội bộ một số thành viên có sự cạnh tranh chưa lành mạnh, chưa thực hiện đúng tinh thần hợp tác; các HTX chỉ hỗ trợ được thủ tục hành chính, chưa thực hiện được nhiều dịch vụ liên kết hỗ trợ cho thành viên; việc cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác mạnh hơn về vốn và phương tiện còn hạn chế, nhất là xe dù, xe không đăng ký đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

**\* Lĩnh vực xây dựng:**

Có 03 HTX xây dựng, với 37 thành viên. Giải quyết việc làm cho 1.251 lao động thường xuyên và thời vụ. Tổng nguồn vốn điều lệ là 27,5 tỷ đồng. Các HTX chấp hành tốt các quy định của pháp luật về xây dựng, an toàn lao động; hoạt động ổn định, ký kết được các hợp đồng xây dựng có giá trị với các Ban Quản lý đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách, đường giao thông nông thôn

thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương, nhà dân hoặc nhận thi công lại của các nhà thầu khác. Các HTX đều kinh doanh có lãi, tăng thu nhập cho thành viên và HTX cũng đã giải quyết việc làm, ổn định thu nhập cho một bộ phận lao động nông thôn. Bên cạnh đó, HTX xây dựng cũng gặp nhiều khó khăn do giá vật liệu xây dựng không ổn định và vốn ít, kinh nghiệm hạn chế nên khâu đấu thầu còn gặp nhiều khó khăn.

**\* Lĩnh vực thương mại dịch vụ:**

Hiện toàn tỉnh có 05 HTX thương mại với 40 thành viên và tạo việc làm cho 339 lao động, với tổng vốn điều lệ 114,1 tỷ đồng. Các HTX đổi mới phương thức kinh doanh, mở rộng thị trường, sản phẩm hàng hóa đa dạng; tăng cường liên kết với các HTX và doanh nghiệp để cung ứng hàng hóa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động. Tuy nhiên, quy mô còn nhỏ, kinh doanh rủi ro, thua lỗ, nợ khó đòi, khả năng mở rộng kinh doanh chưa cao nên gặp nhiều khó khăn trong cạnh tranh.

**\* Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:**

Thành lập mới 02 HTX nâng số lượng HTX hiện nay trên toàn tỉnh có 08 HTX hoạt động, với tổng vốn điều lệ 4,549 tỷ đồng, có 150 thành viên và 168 lao động theo thường xuyên. Các HTX đã góp phần tạo việc làm cho lao động nhàn rỗi ở nông thôn, duy trì được nghề truyền thống và mở rộng đa dạng sản phẩm để phù hợp với thị hiếu của thị trường. Tuy nhiên, nhìn chung HTX quy mô hoạt động còn nhỏ lẻ, thiếu vốn đầu tư trang thiết bị sản xuất, chất lượng sản phẩm chưa cao, thị trường tiêu thụ chưa ổn định.

**\* Lĩnh vực quỹ tín dụng nhân dân:**

Toàn tỉnh có 22 Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động tại 65 xã, phường, thị trấn thuộc 10 huyện, thành phố trong tỉnh; với 16.487 thành viên; có 265 lao động; vốn điều lệ là 48,256 tỷ đồng. Các quỹ chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị; tổng nguồn vốn hoạt động của các quỹ đạt 1.170,503 tỷ đồng, giảm 2,01% so với đầu năm 2020.

Các quỹ đều hoạt động có lãi, duy trì khả năng thanh toán có 21/22 quỹ có thu nhập lớn hơn chi phí là 18,658 tỷ đồng. Thông qua việc huy động vốn cho vay tại chỗ đối với các thành viên trên tỉnh thân tương trợ lẫn nhau, giúp thành viên giải quyết nhu cầu về vốn mở rộng sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của thành viên trên địa bàn, hạn chế tình trạng vay nặng lãi, ổn định tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương, điển hình hoạt động tốt như: Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Thanh Vân, Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Hiệp, Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Tân Hiệp, Quỹ tín dụng nhân dân Bình An,... Bên cạnh đó, do sự cạnh tranh gay gắt của các tổ chức tín dụng khác và ý thức tự giác về nghĩa vụ vay, trả nợ của một số thành viên chưa cao, đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh.

## 5. Nhận xét đánh giá chung

### 5.1. Những kết quả đạt được

Tỉnh Ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ KTTT, HTX phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương. Các Sở, ngành có liên quan và địa phương đã tích cực, chủ động phối hợp tham mưu giúp Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai cụ thể hóa thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển KTTT, HTX tương đối đồng bộ; sự phối hợp giữa các ngành và giữa các ngành với địa phương được tốt hơn; nhận thức về KTTT, HTX ngày càng được nâng lên; tranh thủ được các nguồn lực, tìm kiếm lựa chọn và giới thiệu doanh nghiệp có uy tín và năng lực tiêu thụ sản phẩm cho HTX. Các huyện, thành phố đã quan tâm đến công tác tổng kết tình hình và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2020; tích cực thực hiện cụ thể hóa chính sách phát triển KTTT bằng sự quan tâm ưu tiên lồng ghép các chương trình, mục tiêu để khuyến khích người dân tham gia vào HTX.

Việc đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn được đẩy mạnh như: đầu tư về thủy lợi, giao thông nông thôn, điện phục vụ cho bơm tát, xây dựng cánh đồng mẫu lớn... cùng với việc lồng ghép chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ đã mang lại hiệu quả tích cực trong việc củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, HTX.

Công tác quản lý Nhà nước về KTTT, HTX được tăng cường; công tác hòa giải mâu thuẫn nội bộ được kịp thời; công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, của HTX được quan tâm thực hiện tốt. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh đã làm tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân là tiền đề giúp cho hệ thống không ngừng được củng cố và phát triển.

Chất lượng công tác tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ các HTX hoạt động được nâng lên; công tác đào tạo, bồi dưỡng đạt nhiều kết quả tích cực đã dần nâng lên cả về trình độ và năng lực quản trị cho cán bộ HTX. Trong năm, đã có 264 HTX thực hiện được chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp, tăng 45 HTX so với năm 2019, đang dần trở thành phương thức sản xuất tối ưu để phát triển bền vững, điển hình như các HTX ở huyện Châu Thành, Giồng Riềng, Tân Hiệp, Gò Quao, An Biên, Vĩnh Thuận và một số HTX của thành phố Rạch Giá và vùng Tứ giác Long Xuyên.

Công tác tuyên truyền, vận động thành lập THT, HTX được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt hơn, đã nâng lên nhận thức và lòng tin của người dân về KTTT, HTX qua việc số HTX thành lập mới đã đạt và vượt kế hoạch, trong đó có không ít HTX do người dân thấy được lợi ích thiết thực trong sản xuất và đời sống mà HTX mang lại đã đề nghị được hỗ trợ thành lập. Thực tế cho thấy ở những nơi có HTX thì đời sống Nhân dân, nhất là nông dân khá hơn hẳn so với những nơi chưa phát triển được HTX.



Đối với các HTX mới thành lập và đang hoạt động đã chọn lựa mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp, phương pháp tổ chức hoạt động hiệu quả, quyền lợi của thành viên gắn liền với quyền lợi của HTX; năng lực quản lý của HTX từng bước được nâng lên, phần lớn các HTX hỗ trợ tích cực cho các thành viên phát triển kinh tế hộ, đáp ứng nhu cầu của thành viên. Ngoài ra, một số HTX đã chủ động nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin tìm kiếm doanh nghiệp, mở rộng thị trường trong nước tiêu thụ nông sản cho thành viên như: HTX sản xuất dịch vụ nông nghiệp Kênh 10, huyện U Minh Thượng đã tìm kiếm và ký hợp đồng mỗi năm trên 1.000 tấn nông sản các loại. Ngoài mục tiêu hoạt động kinh tế, HTX còn là cầu nối đưa các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với thành viên HTX, góp phần ổn định chính trị tại địa phương.

## **5.2. Những tồn tại, hạn chế**

Tình hình phát triển kinh tế tập thể vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn như: Kế hoạch tổ chức thực hiện thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang chưa được thông qua và chưa ban hành. Việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ như: chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025; chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025 còn chậm, nên chưa tạo đột phá cho kinh tế tập thể, HTX phát triển.

Một số địa phương chưa thấy rõ vai trò và sự đóng góp của HTX trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nên mức độ quan tâm, hỗ trợ đối với HTX mới chỉ dừng lại ở chủ trương, chưa có chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, không có cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích cụ thể cho các HTX trong quá trình thực hiện. Nhận thức về sự phối hợp thực hiện liên kết tiêu thụ sản phẩm của một số địa phương có nơi chưa thông suốt, chưa thật sự quan tâm và hỗ trợ HTX.

Công tác hỗ trợ vốn chỉ mới đáp ứng được một phần nhu cầu của HTX và thành viên HTX; công tác tư vấn tuyên truyền thành lập THT, HTX tuy đã đáp ứng được yêu cầu của người dân và thành viên HTX, nhưng cũng còn nhiều mặt hạn chế.

Hoạt động của các HTX đã có những chuyển biến tích cực, nhưng vẫn trong tình trạng khó khăn, năng lực nội tại của HTX còn yếu, quy mô nhỏ; cơ sở vật chất nghèo nàn, trình độ công nghệ lạc hậu; thiếu vốn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh; năng lực, trình độ cán bộ quản lý trong khu vực HTX còn hạn chế, nên khó đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trong điều kiện kinh tế thị trường.

## **II. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX NĂM 2021**

### **1. Nhiệm vụ**

(1) Thành lập mới 50 THT và 10 HTX gắn với chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, trong đó chú trọng phát triển chuỗi lúa, khoai, rau, trái cây và thủy sản.

(2) Duy trì và phát triển 264 HTX nông nghiệp đang hoạt động có hiệu quả. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX nông nghiệp hiệu quả chưa cao.

(3) Hỗ trợ nhãn hiệu tập thể và truy xuất nguồn gốc nông sản cho HTX.

(4) Hỗ trợ HTX sản xuất theo quy trình và giấy chứng nhận VietGAP và GlobalGAP cho các HTX có nhu cầu.

(5) Tiếp tục thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, làm trung gian, cầu nối giới thiệu doanh nghiệp với HTX hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

### **2. Giải pháp**

(1) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật Hợp tác xã năm 2012; Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Các Nghị định, Quyết định, Chỉ thị, Kết luận của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các Thông tư của Bộ, ngành Trung ương. Các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX.

(2) Triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021.

(3) Phối hợp thực hiện tốt Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Liên minh Hợp tác xã tỉnh với các Sở, ban, ngành và địa phương trong công tác quản lý và định hướng phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Liên minh HTX tỉnh**

(1) Nâng cao chất lượng công tác tư vấn, tuyên truyền thành lập THT, HTX. Tư vấn, hỗ trợ HTX thực hiện theo chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm.

(2) Phối hợp với các đơn vị chuyên môn trong hệ thống Liên minh HTX Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan mở các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ quản lý HTX.



(3) Thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, chủ trì hỗ trợ các HTX tham gia các Hội chợ xúc tiến thương mại cho HTX do Liên minh HTX Việt Nam tổ chức.

(4) Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Hội Nông dân tỉnh làm trung gian, cầu nối giới thiệu doanh nghiệp hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm với HTX.

(5) Tổ chức hoạt động có hiệu quả sàn giao dịch để hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cho HTX. Làm đầu mối hỗ trợ nhãn hiệu thương mại và truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho các HTX.

(6) Thực hiện tốt nhiệm vụ là đầu mối của tỉnh, phối hợp thực hiện Biên bản ghi nhớ ngày 29/11/2018 về nội dung hợp tác giữa UBND tỉnh Kiên Giang với Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II.

(7) Tranh thủ các nguồn lực từ các Bộ, ngành Trung ương và các nguồn lực khác nhằm hỗ trợ HTX phát triển.

(8) Tiếp tục duy trì và hỗ trợ các Khối thi đua trong các HTX nông nghiệp và quỹ tín dụng đã thành lập.

(9) Tổng hợp báo cáo với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của THT, HTX, đề xuất những chủ trương, chính sách, giải pháp nhằm tạo điều kiện cho THT, HTX trong tỉnh phát triển.

(10) Thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công theo Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

(1) Chủ trì xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(2) Thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công theo Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(3) Phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

**3. Sở Tài chính:** cân đối và bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch tập huấn bồi dưỡng, hỗ trợ thành lập mới, xúc tiến thương mại và chính sách về phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh.

## **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

(1) Sớm trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025; chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2019 - 2020 và định hướng đến năm 2025.



(2) Chủ trì phối hợp với Liên minh HTX tỉnh chọn HTX có đủ năng lực cung ứng sản phẩm, có nhu cầu cấp giấy chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGAP để hỗ trợ cho HTX.

(3) Thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công theo Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ:** phối hợp với các ngành và địa phương có liên quan hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu tập thể cho các làng nghề và sản phẩm OCOP.

**6. Sở Thông tin và Truyền thông:** hỗ trợ Liên minh HTX tỉnh tổ chức hoạt động sàn giao dịch điện tử để hỗ trợ HTX.

**7. Sở Công Thương:** chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn cơ chế, chính sách khuyến khích và cung cấp thông tin thị trường hỗ trợ HTX.

**8. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch:** kết nối cung cầu và tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm của HTX.

**9. Cục Thuế tỉnh:** tư vấn, hướng dẫn các chính sách, pháp luật về thuế có liên quan đến HTX, Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh.

**10. Công ty Điện lực Kiên Giang:** thực hiện việc triển khai điện phục vụ bơm, tát cho HTX và THT nông nghiệp.

**11. Sở Nội vụ:**

(1) Sớm hoàn thiện Kế hoạch tổ chức thực hiện thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

(2) Thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công theo Chương trình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**12. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:** cùng các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao kiến thức về kinh tế tập thể, HTX cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Xây dựng và phát triển các tổ chức đoàn, hội trong HTX.

**13. Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã các huyện, thành phố:** căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, HTX năm 2021, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện; thực hiện tốt việc đánh giá, phân loại THT, HTX và gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo (thông qua Liên minh Hợp tác xã tỉnh) đúng thời gian theo quy định.

**14. Các cấp ủy Đảng, chính quyền các xã, phường, thị trấn:** quan tâm hơn nữa công tác hỗ trợ THT, HTX; không can thiệp vào hoạt động hợp pháp, chính đáng của THT, HTX.



Liên minh HTX tỉnh giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giao cho các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện trong năm 2021. Đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời nhận xét, đánh giá những đơn vị chưa thực hiện tốt công tác phát triển kinh tế tập thể, HTX của tỉnh./ *mlc*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh ;
- Thành viên BCĐ Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P.KT, P.TH;
- Lưu: VT, tmchau (01b), "HT".



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Thanh Nhân**

